

Bản án số: 288/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 28-12-2022  
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Quốc Trọng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thái Hoàng Bo

Ông Nguyễn Văn Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 505/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, về “tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tô Mộng N, sinh năm 2003; cư trú tại: Ấp TTA, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hải Đ, sinh năm: 1997; cư trú tại: Ấp TTA, xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Chị Tô Mộng N trình bày:*

- Về hôn nhân: Chị và anh Đ chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TAKĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến thường xuyên cự cãi, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Chị N yêu cầu ly hôn Anh Đ.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Chị yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung : Không có.

Đối với anh Nguyễn Hải Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng các đương sự vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến giải trình liên quan đến yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Tô Mộng N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Hải Đ đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị N, anh Đ là phù hợp.

[2] Về hôn nhân: Chị N, anh Đ chung sống với nhau vào năm 2021, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TAKĐ hôn nhân tự nguyện theo đúng quy định nên được pháp luật thừa nhận là vợ chồng. Theo chị N xác định nguyên nhân mâu thuẫn của anh chị do tính tình không hòa hợp, mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến thường xuyên cự cãi, gia đình hai bên đã hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Đối với anh Đ không có ý kiến phản đối yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị N. Xét mâu thuẫn của anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Dó đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình cho chị N được ly hôn anh Đ.

[3] Về con chung: Chị N xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[4] Về tài sản chung: Chị N yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết là phù hợp.

[5] Về nợ: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết là phù hợp.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000đ, đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 53 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Tô Mộng N, cho chị Tô Mộng N được ly hôn anh Nguyễn Hải Đ.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tô Mộng N phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn

nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0013271 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- CCTHADS huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Trần Phán, huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đặng Quốc Trọng**